

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 34/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phương Ngọc Thuyên

Bà Trần Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phan Thị L, sinh ngày: 06/11/1996 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông: Phan Văn T (đã chết) và con bà Lê Thị L; có chồng: Hoàng Mạnh Q (đã ly hôn); con: Có 01 con (sinh ngày 27/02/2018); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại; có mặt;

2. Hà Xuân L, sinh ngày: 01/01/1996, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; con ông: Hà Văn P và con bà Luân Thị G; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 66/2017/HS-ST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù giam về tội Buôn lậu (chưa được xóa án tích); Bản án số 23/2019/HS-ST, ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định số 19/QĐ-XPHC, ngày 25/02/2012 Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về an ninh trật tự số tiền

750.000 đồng (đã được xóa); chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/7/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Xuân L:* Bà Lương Thị Kim M; Luật sư của Văn phòng Luật sư Lương Thị K thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1995; cư trú tại: Đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Thị Lan H: Bà Đinh Thị H; cư trú tại: Số 82, đường P, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

2. Bà Bùi Thị M, sinh năm 1962, cư trú tại: Phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Lý Thế V, sinh năm 1996; cư trú tại: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

2. Hà Chí N, sinh năm 1995; cư trú tại: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 19 giờ ngày 16/3/2020, Nguyễn Thị Lan H gọi điện thoại cho Phan Thị L, quá trình nói chuyện, Nguyễn Thị Lan H cho Phan Thị L biết đang buồn chuyện gia đình muốn rủ Phan Thị L đi nghe nhạc và sử dụng ma túy, Phan Thị L đồng ý. Sau đó, Phan Thị L và Nguyễn Thị Lan H thống nhất đến nhà nghỉ Hoa Phượng ở đường N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để nghe nhạc và sử dụng ma túy, Phan Thị L nói cho Nguyễn Thị Lan H biết sẽ lấy loa lên nhà nghỉ nghe nhạc, Nguyễn Thị Lan H đồng ý và bảo Phan Thị L đến nhà nghỉ Hoa Phượng trước, Nguyễn Thị Lan H sẽ mang một chỉ ma túy “Ke” (Ketamine) đến sau. Phan Thị L cho Nguyễn Thị Lan H biết lần trước đi chơi vẫn còn thừa nửa chỉ ma túy “Ke” và hai viên “Kẹo” (thuốc lắc), Phan Thị L sẽ mang đi để sử dụng nốt, Nguyễn Thị Lan H bảo Phan Thị L rủ thêm người cùng tham gia, Nguyễn Thị Lan H nói cho Phan Thị L biết là sẽ rủ bạn là Lý Thế V đến cùng sử dụng ma túy, Phan Thị L cũng nói cho Nguyễn Thị Lan H biết là sẽ rủ bạn là Hà Xuân L cùng tham gia. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, Phan Thị L gọi điện thoại rủ Hà Xuân L đi nghe nhạc và sử dụng ma túy, Hà Xuân L đồng ý và bảo sẽ rủ thêm bạn là Hà Chí N đi cùng thì được Phan Thị L đồng ý. Sau đó Hà Xuân L gọi điện rủ Hà Chí N cùng đi nghe nhạc và sử dụng ma túy, Hà Chí N đồng ý. Sau khi đã bàn bạc thống nhất, Phan Thị L bảo Hà Xuân L đi xe Taxi đến nhà Phan Thị L lấy loa, đèn nháy mang đến nhà nghỉ Hoa Phượng đặt phòng, còn Phan Thị L sẽ đến sau. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hà Xuân L và Hà Chí N đi xe Taxi đến nhà Phan Thị L lấy loa, đèn nháy rồi mang đến nhà nghỉ Hoa Phượng, Hà Xuân L thuê phòng nhà nghỉ Hoa Phượng nhưng do

không mang theo giấy Chứng minh nhân dân và không đủ tiền nên đã gọi điện báo Phan Thị L đến nhà nghỉ đặt tiền để thuê phòng. Khoảng 20 giờ 10, Phan Thị L điều khiển xe mô tô mang theo khoảng nửa chỉ ma túy Ketamine và hai viên thuốc lắc đến nhà nghỉ Hoa Phượng, Phan Thị L đặt trước cho nhân viên lễ tân nhà nghỉ 700.000 đồng để thuê phòng 501. Khi lên đến phòng 501, Phan Thị L để túi ni lon màu trắng đựng khoảng nửa chỉ Ketamine và hai viên thuốc lắc lên bàn rồi cắm loa và đèn để sử dụng ma túy. Hà Xuân L hơi nóng đĩa có sẵn trong nhà nghỉ rồi đổ hết số ma túy Ketamine ra đĩa để đảo và nghiền nhỏ rồi chia thành 06 đường “Ke” (mỗi đường “Ke” dài khoảng 4cm). Tiếp đó Hà Chí N, Hà Xuân L và Phan Thị L mỗi người sử dụng 02 đường “Ke”. Cả ba ngồi nghe nhạc đến khoảng 20 giờ 30 thì Nguyễn Thị Lan H đến mang theo một lọ kẹo cao su cùng một túi ni lon màu trắng đựng Ketamine để ở trên bàn. Phan Thị L lấy túi Ketamine mà Nguyễn Thị Lan H mang đến đổ một ít ra đĩa rồi đảo, nghiền nhỏ và chia thành 08 đường “Ke”, sau khi chia xong, Phan Thị L, Nguyễn Thị Lan H, Hà Xuân L và Hà Chí N mỗi người sử dụng 02 đường “Ke”. Sau đó, Hà Xuân L chia hai viên thuốc lắc thành 05 phần, mỗi người sử dụng một phần bằng cách uống trực tiếp cùng nước CocaCola rồi cùng nhau nghe nhạc và nhảy theo tiếng nhạc. Khoảng 21 giờ, Lý Thế V đến cửa khách sạn và gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Lan H xuống trả tiền Taxi, Nguyễn Thị Lan H nhờ Hà Xuân L xuống trả tiền và đưa Lý Thế V lên phòng. Khi Lý Thế V vào phòng, Nguyễn Thị Lan H đưa cho Lý Thế V phần thuốc lắc còn lại để Lý Thế V sử dụng, Phan Thị L bỏ số Ketamine còn lại ra đĩa đảo và chia thành 10 đường “Ke” rồi mỗi người sử dụng hai đường “Ke”. Sau khi sử dụng Ketamine cả năm người tiếp tục nhảy theo tiếng nhạc.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Lan H nói trong người thấy mệt và nhờ Lý Thế V đưa vào nhà vệ sinh. Một lúc sau Nguyễn Thị Lan H đi ra thấy lạnh trong người và lên giường nằm, Phan Thị L lấy chăn đắp, lấy nước uống và khăn ướt lau mặt cho Nguyễn Thị Lan H rồi cùng những người còn lại tiếp tục nhảy. Khoảng 20 phút sau, do thấy Nguyễn Thị Lan H có biểu hiện bất thường nên Phan Thị L đã bật điện lên để kiểm tra và gọi mọi người lấy khăn rửa mặt, hô hấp và sơ cứu cho Nguyễn Thị Lan H nhưng vẫn không thấy Nguyễn Thị Lan H tỉnh lại nên cả nhóm đưa Nguyễn Thị Lan H đến Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn cấp cứu, nhưng Bác sỹ thông báo Nguyễn Thị Lan H đã tử vong trước khi đưa đến Bệnh viện.

Tại Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 30 ngày 27/4/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận về kết quả khám nghiệm tử thi và nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Lan H như sau: *“Tình trạng sốc phản vệ, sốc tim, loạn nhịp tim, tình trạng nhiễm độc thần kinh, suy hô hấp cấp, tăng tiết dịch; Phù phổi, viêm gan mạn. Sung huyết các tạng. Bướu giáp keo, tăng sản tuyến ức; Mẫu phủ tạng giám định có Methamphetamine và MDMA: Dương tính. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp, sốc phản vệ do sử dụng ma túy. Bệnh nhân có tiền sử bướu giáp keo tăng sản tuyến ức, viêm gan mạn tính.”*

- Ngày 17/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Phan Thị L, Hà Xuân L, Hà Chí N và Lý Thế V sau đó dùng que thử nhanh

DOA Test nhúng xuống mẫu nước tiểu của các đối tượng. Que thử nhanh của các đối tượng đều cho kết quả dương tính với MDMA (Thuốc lắc) và MET (Methamphetamine).

Ngày 24/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Phan Thị L, Hà Xuân L, Hà Chí N và Lý Thế V đều cho kết quả âm tính.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-P2 ngày 24-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L về tội về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm b, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Thị L; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Xuân L; xử phạt các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L mỗi bị cáo từ 15 năm đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: Các vật chứng liên quan đến tội phạm và không còn giá trị; trả lại giấy tờ, tài sản không liên quan đến tội phạm; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước điện thoại dùng vào việc phạm tội. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và người đại diện cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Xuân L trình bày: Về tội danh, bị cáo thừa nhận hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ và vấn đề trách nhiệm dân sự các bên đã tự thỏa thuận, nên không tranh luận. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục được trên ½ giá trị trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải thực hiện, nên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt mức khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có căn cứ để xác định: Khoảng hơn 19 giờ 40 đến hơn 22 giờ ngày 16 tháng 3 năm 2020, Phan Thị L, Nguyễn Thị Lan H và Hà Xuân L, tổ chức cho bản thân và các đối tượng Hà Chí N, Lý Thế V sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hoa Phượng, đường N, xã Hhuyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày Nguyễn Thị Lan H sốc ma túy sau đó dẫn đến tử vong. Do vậy Cáo trạng số 33/CT-VKS-P2 ngày 24-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L về tội về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về sử dụng chất ma túy vào các mục đích chữa bệnh, làm ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Ngoài ra, còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người. Bản thân các bị cáo đều là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi, các bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã gây ra, đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Để cá thể hoá hình phạt, cần phải xem xét đến tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[5] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, Nguyễn Thị Lan H là người giữ vai trò chính, đã chủ động rủ rê, bàn bạc, trao đổi với bị cáo Phan Thị L về địa điểm; rủ rê Lý Thế V cùng tham gia sử dụng và là người cung cấp ma túy cho các đối tượng khác cùng sử dụng. Như vậy, trong vụ án này Nguyễn Thị Lan H là người giữ vai trò cao nhất, nhưng do đã chết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không khởi tố bị can để điều tra xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét. Bị cáo Phan Thị L là người giữ vai trò thứ hai, được bàn bạc, trao đổi với Nguyễn Thị Lan H về việc sử dụng ma túy, chọn địa điểm, rủ rê, lôi kéo Hà Xuân L đến khách sạn để nghe nhạc, là người cung cấp ma túy, ông hút và phân công cho Hà Xuân L đến nhà Phan Thị L để lấy dụng cụ nghe nhạc, đồng thời là người cắm loa và bật nhạc từ điện thoại kết nối với loa để nghe nhạc nhằm kích thích tinh thần cho các đối tượng sử dụng ma túy và cũng là người trực tiếp xào ma túy “Ke” do Nguyễn Thị Lan H mang đến cho mọi người sử dụng. Bị cáo Hà Xuân L là người giúp sức tích cực, như đến nhà Phan Thị L lấy loa, đèn Led,

là người bỏ ma túy do Phan Thị L mang đến cho vào đĩa để hơi nóng và xao ma túy “Ke”, chia ma túy (thuốc lắc) để mọi người sử dụng và cũng là người rủ thêm đối tượng Hà Chí N đến cùng sử dụng ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Thị L không có tình tiết tăng nặng; bị cáo Hà Xuân L có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, các bị cáo đã hỗ trợ cho người nhà của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Lan H được ½ số tiền cần hỗ trợ theo yêu cầu. Do vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Phan Thị L là người có nhân thân tốt, vì chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Hà Xuân L, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Buôn lậu; năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 1 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; năm 2012 bị Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính 750.000 đồng về an ninh trật tự, bị cáo là người có nhân thân xấu.

[9] Xét thấy: Với tính chất và mức độ, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như đã phân tích nêu trên, cần xử phạt các bị cáo với mức khởi điểm của khung hình phạt là thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[10] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, các bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định (các BL 224, 294, 295) nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;

[11] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Vật chứng là tài sản liên quan đến tội phạm, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị tích thu tiêu hủy; vật, tài sản không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Các điện thoại dùng liên lạc sử dụng trái phép chất ma túy, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình của Nguyễn Thị Lan H, bà Đinh Thị H và các bị cáo Phan Thị L và Hà Xuân L thống nhất thỏa thuận: Các bị cáo có trách nhiệm hỗ trợ thiệt hại về tính mạng với các khoản mai táng phí, tổn thất tinh thần, hỗ trợ nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Phương Vy là 80.000.000 đồng. Tòa án công nhận sự thỏa thuận này, cụ thể: Phan Thị L hỗ trợ 50.000.000 đồng; xác nhận Phan Thị L đã hỗ trợ được 20.000.000 đồng còn hỗ trợ tiếp 30.000.000 đồng; Hà Xuân L hỗ trợ 30.000.000 đồng, xác nhận mẹ đẻ của Hà Xuân L là bà Luân Thị G đã hỗ trợ được 20.000.000 đồng, còn hỗ trợ tiếp 10.000.000 đồng.

[13] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của người bào chữa cho bị cáo Hà Xuân L là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Do các bị cáo bị kết án nên các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với 5% số tiền hỗ trợ còn lại.

[15] Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 255; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Thị L;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 255; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Xuân L;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 6, 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Phan Thị L 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.1. Xử phạt bị cáo Hà Xuân L 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị tạm giam bị cáo, ngày 24/7/2020.

3: Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L và người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do bà Đinh Thị H đại diện, cụ thể: Hỗ trợ tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần, hỗ trợ nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Phương V số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), trong đó:

+ Phan Thị L hỗ trợ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), xác nhận Phan Thị L đã hỗ trợ được 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), còn hỗ trợ tiếp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

+ Hà Xuân L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu), xác nhận mẹ đẻ của Hà Xuân L là bà Luân Thị G đã hỗ trợ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu), còn hỗ trợ tiếp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án thì người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Trả lại:

+ Bà Đinh Thị H: 01 (một) sổ điều trị bệnh cần chữa trị dài ngày, họ và tên Nguyễn Thị Lan H;

+ Bị cáo Hà Xuân L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu xám bạc (điện thoại cũ không lên nguồn).

4.2. Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) đĩa sứ hình bầu dục màu trắng;

+ 04 (bốn) túi nilon màu trắng, đánh số thứ tự 1, 2, 3, 4;

+ 01 (một) phong bì niêm phong có chứa que thử ma túy của Hà Xuân L;

+ 01 (một) phong bì niêm phong có chứa que thử ma túy của Hà Chí N;

+ 01 (một) phong bì niêm phong có chứa que thử ma túy của Lý Thế V;

+ 01 (một) phong bì niêm phong có chứa que thử ma túy của Phan Thị L;

+ 01 (một) bộ loa nhãn hiệu FENDA T - 200X (bao gồm 1 loa chính và 02 loa phụ, loa cũ đã qua sử dụng); 01 (một) đèn Led có đế màu đen bên trong trong suốt có các ô hình lục giác (đèn cũ đã qua sử dụng); 01 (một) loa màu đen có dòng chữ “harman kardon” (loa cũ đã qua sử dụng); 01 (một) đèn chiếu sáng màu đen (đèn cũ đã qua sử dụng);

+ 01 (một) đôi giày màu đen trắng (giày cũ đã qua sử dụng);

+ 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 14G804105 do Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Cao Lộc cấp. Tên hộ kinh doanh Đỗ Văn Sáng.

4.3. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, model 6216, số IMEI: 351580073873966 (điện thoại cũ đã qua sử dụng);

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu đen, số IMEI: 860986044332905, không lên nguồn, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 không kiểm tra được số IMEI, không lên nguồn, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng trắng, số IMEI: 359297061395538, có nhiều vết trầy xước, bị vỡ màn hình, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 7, màu hồng, số IMEI: 353813088561021 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2021).

5. Về án phí: Các bị cáo Phan Thị L, Hà Xuân L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo: Phan Thị L phải chịu 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), Hà Xuân L phải chịu 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục T tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo; luật sư;
- Lưu hồ sơ; tòa hình sự; HCTP; KTNV & THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí